

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST

Ngày: 13-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI,
TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trà Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Thanh Thủy

Ông Hoàng Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Duy Vinh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 163/2021/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

TRƯƠNG QUANG T, sinh ngày 13/6/1986 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Tổ TTTC, phường TQT, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Quang S (chết) và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt.

Bị hại: Anh Võ Thanh D, sinh năm 1991, có mặt.

Địa chỉ: Tổ TTĐB, phường TQT, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1989, có mặt.

Địa chỉ: Tổ TTĐB, phường TQT, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi.

Người làm chứng:

+ Chị Lương Thị Kim H, sinh năm 2000, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Phi H, sinh năm 1987, vắng mặt.

Giám định viên: Ông Phạm Ngọc P-chức vụ: Giám đốc Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 14/8/2021, sau khi ăn nhậu tại nhà của mình, Trương Quang T đi ra cổng thì thấy anh Võ Thanh D đang ngồi trong quán cà phê của

ông Võ Minh D, đối diện nhà của T. Lúc này T qua quán cà phê nói chuyện với anh D về việc T làm sơn nước tại nhà ông S (theo T khai là nhớ đến việc mấy ngày hôm trước D nói Thiện đến làm sơn nước tại nhà ông S “Chưa làm xong mà đã bắt chủ nhà bao nhậu hết mấy triệu”). Tại đây, giữa T và anh D xảy ra cãi nhau, anh D có lời nói văng tục chửi T, nghe vậy T bực tức bỏ về nhà mình lấy con dao dài 39cm (lưỡi bằng kim loại dài 25cm, cán gỗ dài 14cm) để ở trước sân nhà rồi quay lại quán cà phê. Lúc đó, anh D đang ngồi ở bàn cà phê thấy T cầm dao nên đứng lên để bỏ chạy thì T dùng tay trái cầm dao chém ngang một nhát theo hướng từ trái qua phải trúng vào cánh tay phải của anh D gây thương tích. Sau đó, mọi người trong quán đến can ngăn và T bỏ đi khỏi quán cà phê. D được người nhà chở đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi để điều trị.

Ngày 14/9/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi có kết luận giám định số: 234/TgT xác định tỷ lệ phần trăm thương tích của anh Võ Thanh D, cụ thể:

- Tổn thương thần kinh trụ phải 15%.
- Gãy đầu trên 2 xương cẳng tay phải 9,35%.
- Sẹo vết thương cẳng tay phải 1,51%.
- Sẹo mổ cẳng tay phải 1,48%.

Tổng cộng 27,34%. Làm tròn số 27% (Hai mươi bảy phần trăm).

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 27% (Hai mươi bảy phần trăm).

Các tổn thương trên phù hợp với vật sắc gây thương tích.

Trương Quang T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho anh Võ Thanh D số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: 01 con dao dài 39cm, lưỡi dao bằng kim loại màu nâu dài 25cm, bề rộng của lưỡi dao chỗ rộng nhất 7,2cm, chỗ hẹp nhất 5cm, cán dao bằng gỗ dài 14cm, trên cán dao có 02 hai vòng kim loại màu trắng. Đây là hung khí mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

* Phân dân sự trong vụ án:

Anh Võ Thanh D yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 83.814.660 đồng. Bị cáo T đã bồi thường cho anh D số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), còn lại yêu cầu bồi thường là 73.814.660 đồng, bị cáo T đồng ý bồi thường số tiền này cho anh D.

Tại bản cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 18-11-2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Trương Quang T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trương Quang T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Trương Quang T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao dài 39cm.

Về phần dân sự: Áp dụng các Điều 585, 587, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Trương Quang T phải bồi thường các khoản thiệt hại cho anh Võ Thanh D 73.814.660 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người làm chứng: Chị Lương Thị Kim H, anh Nguyễn Phi H, giám định viên: Ông Phạm Ngọc P đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có trình bày, lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293, Điều 294 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Trương Quang T khai nhận hành vi phạm tội của mình:

Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trước đó với Võ Thanh D nên vào khoảng 21 giờ 00 ngày 14/08/2021, bị cáo Trương Quang T gặp D tại quán cà phê của ông Võ Minh D thuộc tổ dân phố Trường Thọ Tây B, phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi, D có lời nói văng tục T đã dùng dao (là hung khí nguy hiểm) chém 01 nhát vào tay phải của người bị hại gây thương tích với tỷ lệ tổn thương 27%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa có căn cứ xác định, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ giữa bị cáo Trương Quang T và bị hại Võ Thanh D mà bị cáo T đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào tay phải của anh D gây thương tích, hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định pháp y về thương tích của anh Võ Thanh D, phù hợp với cơ chế hình thành vết thương do bị cáo T gây ra. Hành vi của bị cáo T dùng dao chém vào người của anh D gây thương tích cho anh D 27%. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Hành vi của bị cáo Trương Quang T mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Trương Quang T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn ở địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải được xét xử nghiêm minh theo pháp luật và áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo và góp phần ổn định tình hình trật tự xã hội ở địa phương.

Đối với Trương Quang T cầm dao chém Võ Thanh D 01 nhát gây thương tích ở tay phải với tỷ lệ thương tích là 27%. Khi chém D một nhát gây thương tích và D bỏ chạy thì T hoàn toàn có đủ điều kiện để đuổi theo tiếp tục chém Duy nhưng T không đuổi theo chém Duy nữa, thể hiện T không cố ý tước đoạt tính mạng của D. Mặt khác, thương tích mà T gây ra cho anh D không có thương tích nào ở vùng trọng yếu trên cơ thể của anh D và thương tích đó không đến mức có thể gây hậu quả chết người. Do vậy, không có cơ sở xác định hành vi của Trương Quang T phạm vào tội “Giết người” quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trương Quang T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho anh Võ Thanh D. Đồng thời người bị hại anh Võ Thanh D xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, và bị cáo T đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, được quy định điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Do vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Tại phiên tòa anh Võ Thanh D yêu cầu bị cáo Trương Quang T bồi thường như sau:

1/ Tiền chi phí điều trị tổng cộng là: 3.844.660 đồng.

2/ Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe trong thời gian điều trị từ ngày 14/8/2021 đến ngày 23/8/2021 là 10 ngày, mỗi ngày phải bồi dưỡng là 200.000 đồng, tổng cộng chi phí là 2.000.000 đồng.

3/ Tiền thu nhập thực tế bị mất là từ ngày 14/8/2021 cho đến nay là anh D chưa đi lái xe lại được và chưa đi làm lại được do tay phải còn yếu. Anh làm nghề lái xe ô tô cho dịch vụ mai táng Hữu Sơn và có những thu nhập khác, có tháng thu nhập 11.000.000 đồng, có tháng thu nhập 12.000.000 đồng, có tháng thu nhập 15.000.000 đồng (có đơn xác nhận bút lục 133, 134) nên trung bình một tháng thu nhập là 12.660.000 đồng. Tính đến ngày 14/12/2021 là 04 tháng x 12.660.000 đồng = 50.640.000 đồng.

- Tiền chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của vợ anh D là Nguyễn Thị Kim N (làm công nhân khu công nghiệp Tịnh Phong) chăm sóc là 10 ngày x 200.000đ/ngày = 2.000.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần là 27 tháng x 1.490.000 đồng/tháng = 25.330.000 đồng.

Tổng cộng: 83.814.660 đồng. Nhưng bị cáo T đã bồi thường trước 10.000.000 đồng, còn phải bồi thường là 73.814.660 đồng. Bị cáo Trương Quang T đồng ý bồi thường số tiền này cho anh D. Do đó, Hội đồng xét xử ghi

nhận sự tự nguyện, thỏa thuận giữa bị cáo Trương Quang T và anh Võ Thanh D.

[6] Về xử lý vật chứng: Bị cáo T dùng dao chém anh D, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con dao dài 39cm, lưỡi dao bằng kim loại màu nâu dài 25cm, bề rộng của lưỡi dao chỗ rộng nhất 7,2 cm, chỗ hẹp nhất 5cm, cán dao bằng gỗ dài 14cm, trên cán dao có 02 hai vòng kim loại màu trắng là công cụ mà bị cáo sử dụng để phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí trong vụ án hình sự:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Quang T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Do bị cáo T phải bồi thường cho anh D các khoản thiệt hại là 73.814.660 đồng. Do đó, bị cáo Trương Quang T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là $73.814.660 \text{ đồng} \times 5\% = 3.690.733 \text{ đồng}$.

[8] Tuyên quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

[9] Ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, Điều 47, Điều 48, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

Điều 585, Điều 587, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Điều c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1/ Tuyên bố bị cáo Trương Quang T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Quang T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2/ Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận sự tự nguyện, thỏa thuận giữa bị cáo Trương Quang T và anh Võ Thanh D. Bị cáo Trương Quang T đồng ý bồi thường các khoản thiệt hại cho anh Võ Thanh D 73.814.660 đồng (Bảy mươi ba triệu, tám trăm mười bốn nghìn, sáu trăm sáu mươi đồng), ngoài số tiền mà Trương Quang T đã bồi thường 10.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành đủ số tiền phải thi hành thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành xong.

3/ Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao dài 39cm, lưỡi dao bằng kim loại màu nâu dài 25cm, bề rộng của lưỡi dao chỗ rộng nhất 7,2 cm, chỗ hẹp nhất 5cm, cán dao bằng gỗ dài 14cm, trên cán dao có 02 hai vòng kim loại màu trắng.

(Vật chứng, tài sản trên có đặc điểm theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04-01-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi).

4/ Về án phí trong vụ án hình sự:

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Quang T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Quang T phải chịu 3.690.733 đồng (Ba triệu, sáu trăm chín mươi nghìn, bảy trăm ba mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5/ Về thời hạn kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS, cơ quan CSĐT, cơ quan hồ sơ nghiệp vụ-Công an thành phố Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS thành phố Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp Quảng Ngãi;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng